TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 19 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 150/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đ (S).

Địa chỉ trụ sở: số A T, phường H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Vân T - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện hợp pháp theo văn bản uỷ quyền số 283/2024/UQ, ngày 10/6/2024.

+ Ông Lê Văn Đô E - chuyên viên

+ Ông Lê Duy Q - chuyên viên

Cùng địa chỉ: số B - B N, phường N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* 1/ Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1980

2/ Bà Nguyễn Châu Thị D1, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: tổ F, khóm C, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ theo hợp đồng vay: Lô C - 76, đường H, ấp M, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH X - Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Xuân K - Giám đốc. Địa chỉ: số A, Ngách A đường Â, phường H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho ông Dương Xuân K: Ông Vũ Đình K1 - Phó tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp cho ông Vũ Đình K1:

+ Ông Lê Văn Đô E - chuyên viên

+ Ông Lê Duy Q - chuyên viên

Địa chỉ: số B - B N, phường N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án:

+ Ông Nguyễn Hữu D, bà Nguyễn Châu Thị D1 đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền tính đến ngày 10/9/2025 là: 477.732.739 đồng (nợ lãi trong hạn: 430.187.046 đồng, lãi quá hạn: 47.545.693 đồng). Ông Nguyễn Hữu D, bà Nguyễn Châu Thị D1 đồng ý thanh toán cho Công ty TNHH X tổng số tiền tính đến ngày 10/9/2025 là: 4.856.250.763 đồng (nợ gốc: 4.274.591.934 đồng, nợ lãi trong hạn: 519.666.440 đồng, nợ lãi quá hạn: 61.992.389 đồng). Ngoài ra, ông Nguyễn Hữu D, bà Nguyễn Châu Thị D1 có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH X và Ngân hàng các khoản tiền lãi, … phát sinh theo thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng đã ký với S kể từ ngày 11/9/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp không trả được nợ thì ông D, bà D1 đồng ý cho Ngân hàng và Công ty TNHH X phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số REF2308600274/HDTC/SCA-NHD/1 ngày 07/04/2023:

+ Quyền sử dụng đất diện tích 73,6m^2 thửa đất số 3407, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại: đường H, khu vực T, phường T, Quận C, thành phố Cần Thơ (nay là đường H, khu vực T, phường C, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 739757, Số vào sổ cấp GCN: CS13242 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày 01/03/2022 cho C1, cập nhật chuyển nhượng cho Nguyễn Châu Thị Diệu N 06/04/2023.

+ Quyền sử dụng đất diện tích 312,8m^2 thửa đất số 3404, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại khu vực T, phường T, Quận C, thành phố Cần Thơ (nay khu vực T,

phường C, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 739843, Số vào sổ cấp GCN: CS13241 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày 01/03/2022 cho C1, cập nhật chuyển nhượng cho Nguyễn Châu Thị Diệu N 06/04/2023.

+ Quyền sử dụng đất diện tích 1382,9m^2 thửa đất số 3407, tờ bản đồ số 5 tọa lạc tại khu vực T, phường T, Quận C, thành phố Cần Thơ (nay khu vực T, phường C, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 289675, Số vào sổ cấp GCN: CS07982 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày 05/09/2018 cho Dương Thúy L, cập nhật chuyển nhượng cho Nguyễn Châu Thị Diệu N 06/04/2023.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Hữu D, bà Nguyễn Châu Thị Diệu tự N1 chịu toàn bộ án phí: 113.334.000 đồng. Ngân hàng TMCP Đ, Công ty TNHH X không phải chịu án phí. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí: 56.268.000đồng theo biên lai thu số 0012791, ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Chi cục THADS thị xã B (nay là Phòng THADS khu vực 3 - Vĩnh Long).

- Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 3.500.000 đồng; Chi phí định giá tài sản: 3.500.000 đồng. Tổng chi phí: 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) theo bản kê chi phí ủy thác thu thập chứng cứ ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân Quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là TAND khu vực 3 - thành phố Cần Thơ). Ông Nguyễn Hữu D, bà Nguyễn Châu Thị Diệu C: 7.000.000 đồng; Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng đủ. Buộc ông D, bà D1 nộp để hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Đ và Công ty TNHH X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông D, bà D1 chưa chịu trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Thiết